

THÔNG TIN NỘI BỘ

(Dùng trong sinh hoạt chi bộ tháng 6 năm 2022)

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ 7, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA X VỀ NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN

Một số kết quả nổi bật: Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, toàn diện trong cơ cấu nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, cải thiện rõ rệt đời sống nông dân và người dân nông thôn. Nhiều chỉ tiêu Nghị quyết đề ra đến năm 2020 đã đạt và vượt như: Thu nhập của người dân nông thôn tăng gấp 4,5 lần so với năm 2008 (chỉ tiêu là 2,5 lần), số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 62,4% (chỉ tiêu là khoảng 50%), tỷ lệ hộ nghèo ở khu vực nông thôn giảm bình quân 1,21%/năm (chỉ tiêu là giảm từ 1-1,5%). Nông nghiệp được cơ cấu theo hướng hiện đại, duy trì và phát triển theo hướng toàn diện cả về quy mô và trình độ sản xuất, chất lượng tăng trưởng, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia; quy mô xuất khẩu nông sản tăng mạnh; công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn phát triển nhanh; cơ cấu kinh tế, cơ cấu nông thôn chuyển đổi tích cực; nông thôn đổi mới, khang trang, văn minh hơn, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, điều kiện sinh sống của phần lớn người dân nông thôn được cải thiện rõ rệt; thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần, năng lực làm chủ của người dân được nâng cao; tổ chức sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp, nông thôn tiếp tục đổi mới, phù hợp với kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và tiến trình hội nhập quốc tế; hoạt động nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ được triển khai hiệu quả hơn; cơ chế, chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn ngày càng được hoàn thiện; năng lực lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp được nâng cao, công tác lãnh đạo của Đảng có nhiều đổi mới...

Hạn chế, yếu kém: Nông nghiệp chưa phát triển bền vững, tốc độ tăng trưởng có xu hướng giảm, sản xuất chủ yếu vẫn dựa vào nông hộ nhỏ; chất lượng, hiệu quả, năng suất lao động chưa cao; xây dựng nông thôn mới còn nặng về đầu tư cơ sở hạ tầng, chưa chú ý đúng mức đến phát triển sản xuất, tạo sinh kế, việc làm cho người dân; thu nhập phần lớn nông dân còn thấp, chênh lệch giữa thành thị với các vùng, miền còn lớn; một số chỉ tiêu không đạt, như: tốc độ tăng trưởng trung bình của ngành nông nghiệp giai đoạn 2008 - 2020 đạt 3,01%/năm (chỉ tiêu là 3,5 - 4%/năm); tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo đạt 44,5% (chỉ tiêu là trên

50%); lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội là 33,1% (chỉ tiêu là 30%)...

Nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới: Nâng cao vai trò, vị thế làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và người dân nông thôn; phát huy dân chủ, bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của nông dân và người dân nông thôn; phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng; đổi mới mạnh mẽ, đột phá trong tổ chức sản xuất; phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn; xây dựng nông thôn theo hướng hiện đại gắn với đô thị hóa, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, vì lợi ích của người dân; hoàn thiện thể chế, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, tạo điều kiện thu hút mọi nguồn lực xã hội, nhất là về đất đai, đầu tư, tín dụng, khoa học - công nghệ; tạo đột phá trong ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đào tạo nguồn nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; chủ động hội nhập, hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và khoa học - công nghệ; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp ở nông thôn...

II. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 19-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XI

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, các quan điểm và định hướng đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai đưa ra trong Nghị quyết cơ bản đã được thể chế hóa tại Hiến pháp năm 2013, Luật Đất đai năm 2013, các luật liên quan và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Kết quả thể chế hóa Nghị quyết đã từng bước tạo hành lang pháp lý cho việc quản lý và sử dụng đất hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả hơn. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được thực hiện theo hướng tiếp cận tổng hợp, liên ngành và trở thành công cụ quan trọng để Nhà nước thống nhất quản lý, phân bổ và sử dụng đất đai. Chính sách giao đất, cho thuê đất đã từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; góp phần giải quyết các vấn đề xã hội, tạo sự bình đẳng hơn giữa các chủ thể sử dụng đất; bước đầu khắc phục được tình trạng giao đất, cho thuê đất tràn lan. Việc giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc được quan tâm. Lợi ích của các bên liên quan trong chính sách thu hồi đất, bồi thường, tái định cư từng bước được hài hòa hơn. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng đất được bảo đảm và phát huy, nhất là trong sử dụng đất nông nghiệp. Cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai được coi trọng. Chính sách tài chính về đất đai từng bước được hoàn thiện, góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai; giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và vi phạm pháp luật về đất đai có nhiều chuyển biến

tích cực. Quản lý nhà nước về đất đai được phân cấp. Nguồn lực đất đai được sử dụng có hiệu quả hơn cho phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh...

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế: Trong một số trường hợp, chính sách, pháp luật về đất đai chưa theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của thực tiễn. Việc quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có sử dụng đất chưa bảo đảm tính tổng thể, hệ thống và đồng bộ. Chất lượng quy hoạch chưa cao, chưa có tầm nhìn dài hạn, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển. Công tác giao đất, cho thuê đất ở một số nơi còn nhiều bất cập, sai phạm. Chưa có cơ chế hữu hiệu để xử lý các dự án chậm hoặc không đưa đất vào sử dụng. Thị trường bất động sản, trong đó có thị trường quyền sử dụng đất phát triển chưa ổn định, thiếu minh bạch, chưa bền vững; thị trường quyền sử dụng đất nông nghiệp chậm phát triển. Hệ thống tổ chức bộ máy, quản lý nhà nước về đất đai chưa đồng bộ, thiếu thống nhất, thiếu ổn định và chưa được đầu tư tăng cường; năng lực quản lý nhà nước về đất đai chưa đáp ứng được yêu cầu. Đất đai vẫn chưa được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững...

Trong thời gian tới, để đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao, cần tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế; chính sách; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất đai; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về quản lý và sử dụng đất đai trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tập trung giải quyết về cơ bản những tồn tại, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quản lý và sử dụng đất.

III. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VẼ VANG, LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN LUÔN XỨNG ĐÁNG VỚI NIỀM TIN YÊU CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ NHÂN DÂN

Trải qua hơn 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Cảnh sát nhân dân (CSND) không ngừng lớn mạnh, ngày càng khẳng định vị trí, vai trò là lực lượng vũ trang trọng yếu, nòng cốt, xung kích trong phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội (TTATXH). Là một bộ phận quan trọng trong hệ thống tổ chức của lực lượng Công an nhân dân, ra đời trong thời điểm ác liệt của Cách mạng tháng Tám năm 1945 với tiền thân là đội “Tự vệ đỏ”, lực lượng CSND luôn được Đảng, Bác Hồ và ngành Công an chăm lo xây dựng, giáo dục rèn luyện, được nhân dân tin yêu, đùm bọc đã từng bước trưởng thành.

Bước vào thời kỳ đổi mới, lực lượng CSND đã bảo đảm thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước; điển hình như: (1) Đã làm tốt công tác tham mưu với Đảng, Nhà nước ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, các văn bản quy phạm pháp luật, các chiến lược, chương trình quốc gia tạo cơ chế phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong xây dựng “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” với nhiều nội dung, hình thức phong phú. (2) Trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, lực lượng CSND đã không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ, trọng tâm là công

tác nghiệp vụ cơ bản; thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; tập trung trấn áp, triệt phá các loại tội phạm hình sự hoạt động có tổ chức, các băng, ổ, nhóm tội phạm; triệt phá các đường dây vận chuyển, mua bán ma túy quy mô lớn, xuyên quốc gia; khẩn trương điều tra, khám phá nhiều vụ án kinh tế, tham nhũng lớn; tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả;... (3) Trên các lĩnh vực công tác bảo đảm TTATXH, lực lượng CSND đã phát huy vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, góp phần kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí; tăng cường phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm an toàn các mục tiêu chính trị - kinh tế; chủ động phương án xử lý các tình huống bạo loạn, biểu tình, khắc phục hậu quả thiên tai; thực hiện tốt công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội, đặc biệt đã triển khai đưa vào hoạt động 02 dự án công nghệ thông tin lớn nhất từ trước tới nay là dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân với nhiều dấu ấn nổi bật, góp phần đổi mới phương thức quản lý dân cư từ thủ công sang quản lý điện tử, tạo nên tảng để phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số ở Việt Nam trong thời gian tới.

Trong bối cảnh diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, lực lượng CSND đã chủ động, nhanh chóng, linh hoạt “chuyển trạng thái”, phát huy vai trò nòng cốt, là một trong những lực lượng trọng yếu, tuyến đầu, thực hiện tốt phương châm “*đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng trường hợp*” để truy vết, cách ly, khoanh vùng, dập dịch..., góp phần quan trọng cùng cả nước phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Những thành tích, chiến công hiển hách nhưng cũng đầy hy sinh, gian khổ của lực lượng CSND được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ghi nhận, tin tưởng và đánh giá cao. Đảng, Nhà nước đã trao tặng nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý cho lực lượng CSND⁽¹⁾. Đặc biệt, trong dịp Kỷ niệm 30 năm Ngày truyền thống (20/7/1962 - 20/7/1992), lực lượng CSND đã vinh dự được Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Võ Chí Công tặng bức trướng 16 chữ vàng “*Cảnh sát Việt Nam mưu trí, dũng cảm, vì nước, vì dân, quên thân phục vụ*”, đây là sự ghi nhận to lớn về truyền thống vẻ vang đầy tự hào cũng như là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của lực lượng CSND.

Thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực sẽ tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, tác động ngày càng sâu sắc đến nước ta. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, nhất là sự gia tăng của tội phạm xuyên quốc gia sẽ tác động đến nhiều nước, trong đó có Việt Nam. Các thế lực thù địch và bọn phản động tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phá hoại và “*diễn biến hòa bình*” với những thủ đoạn tinh vi nhằm gây mất ổn định chính trị, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Trong nước, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa”, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; tình trạng tranh chấp, khiếu kiện kéo dài chậm được khắc phục sẽ làm nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp về ANTT. Tình hình hoạt động của các loại tội phạm, TTATXH, tai nạn giao thông, cháy, nổ, vi phạm pháp

⁽¹⁾ Như: 01 Huân chương Sao vàng; 12 Huân chương Hồ Chí Minh (01 tập thể, 11 cá nhân); 127 tập thể, 82 cán bộ, chiến sĩ được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; hàng nghìn tập thể, cán bộ, chiến sĩ được tặng Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc; hàng vạn lượt tập thể và cán bộ, chiến sĩ được tặng Huy chương các loại và Bằng khen Chính phủ...

luật về môi trường... còn tiềm ẩn nhiều phức tạp. Cùng với quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, sự tác động của kinh tế tri thức và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, các loại tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài sẽ tiếp tục gia tăng với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, nguy hiểm và phức tạp hơn. Những khó khăn về kinh tế - xã hội sau đại dịch Covid-19 sẽ tạo áp lực gia tăng tội phạm “hậu Covid-19”, nhất là những nhóm tội có nguyên nhân từ các mâu thuẫn xã hội, chiếm đoạt tài sản...

Diễn biến tình hình trên đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn TTATXH trong thời gian tới hết sức nặng nề, khó khăn, phức tạp. Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, toàn lực lượng CSND cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, làm cơ sở, định hướng để tiếp tục đổi mới toàn diện công tác công an nói chung, công tác cảnh sát nói riêng.

Hai là, tiếp tục nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho công tác phòng, chống tội phạm, phù hợp với Hiến pháp, tiến trình cải cách tư pháp, cải cách hành chính và tiến trình đổi mới trong quản lý kinh tế trên nguyên tắc phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

Ba là, kết hợp chặt chẽ giữa yếu tố “truyền thống” với đẩy mạnh việc nghiên cứu “chuyển đổi trạng thái” các mặt công tác nghiệp vụ từ thủ công sang ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện công tác giữ gìn TTATXH, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

Bốn là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT, gắn kết chặt chẽ với tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng.

Năm là, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH.

Sáu là, tăng cường công tác xây dựng lực lượng, nhất là các lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

I. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH THAM DỰ HỘI NGHỊ CẤP CAO ĐẶC BIỆT ASEAN - HOA KỲ, THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI HOA KỲ VÀ LIÊN HỢP QUỐC

Nhận lời mời của Tổng thống Hợp chúng quốc Hoa Kỳ Joseph Robinette Biden Jr., Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng Lãnh đạo các nước ASEAN dự Hội nghị Cấp cao đặc biệt (CCDB) ASEAN - Hoa Kỳ nhân Kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ và dẫn đầu Đoàn đại biểu Việt Nam thăm, làm việc tại Hoa Kỳ và Liên hợp quốc từ ngày 11 - 17/5/2022.

Đây là hoạt động đối ngoại đầu tiên của ASEAN diễn ra bên ngoài lãnh thổ ASEAN kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát, cũng là chuyến thăm đầu tiên của Thủ tướng Phạm Minh Chính tới Hoa Kỳ kể từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Tại Hội nghị CCDB ASEAN - Hoa Kỳ, Lãnh đạo Hoa Kỳ đã công bố nhiều đề xuất, sáng kiến hợp tác với ASEAN. Hoa Kỳ sẽ đầu tư 40 triệu USD tài trợ phát triển cơ sở hạ tầng năng lượng sạch, dành 60 triệu USD tăng cường hợp tác biển, 150 triệu USD để triển khai sáng kiến Tương lai Y tế ASEAN - Hoa Kỳ, hỗ trợ ASEAN nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển cơ sở hạ tầng và 70 triệu USD cho các chương trình giáo dục, giao lưu nhân dân... Lãnh đạo ASEAN cảm ơn Hoa Kỳ đã hỗ trợ ứng phó Covid-19, giúp nâng cao năng lực ứng phó dịch bệnh, cung ứng vaccine và gần đây thành lập Văn phòng khu vực Đông Nam Á Trung tâm Kiểm soát và Phòng chống Dịch bệnh (CDC) Hoa Kỳ tại Hà Nội. Các nước ASEAN mong muốn Hoa Kỳ tiếp tục ủng hộ các sáng kiến phòng chống đại dịch của ASEAN.

ASEAN và Hoa Kỳ khẳng định phối hợp chặt chẽ đóng góp duy trì hòa bình, an ninh, ổn định ở khu vực, trong đó có an ninh, an toàn và tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông. Hoa Kỳ khẳng định ủng hộ lập trường của ASEAN về Biển Đông, hoan nghênh ASEAN thúc đẩy hợp tác, đối thoại và xây dựng lòng tin ở khu vực, nỗ lực xây dựng Bộ Quy tắc Ứng xử COC hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế, UNCLOS 1982.

Về tình hình Myanmar, các nước kêu gọi kiềm chế, giảm căng thẳng, bạo lực, bảo đảm an toàn cho người dân, phát huy tinh thần trách nhiệm, thực hiện đầy đủ Đồng thuận 5 điểm của ASEAN, đồng thời hoan nghênh nỗ lực của Chủ tịch ASEAN hỗ trợ Myanmar sớm ổn định tình hình, tìm giải pháp bền vững cho các vấn đề hiện nay. Trao đổi về tình hình Ukraine, các bên kêu gọi kiềm chế, duy trì các nỗ lực đối thoại tìm giải pháp lâu dài trên cơ sở phù hợp với luật pháp quốc tế và tính đến lợi ích chính đáng của các bên, đồng thời bảo đảm an toàn cho dân thường. Các nước nhấn mạnh tuân thủ các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp quốc và luật pháp quốc tế, giải quyết hòa bình bất đồng, tranh chấp. Kết thúc Hội nghị, Lãnh đạo các nước thông qua Tuyên bố Tầm nhìn chung phản ánh những kết quả đạt được trong 45 năm qua và đề ra định hướng tương lai.

Trong đó, các nước cam kết thiết lập Quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện ASEAN - Hoa Kỳ có ý nghĩa thực chất, hiệu quả và cùng có lợi tại Hội nghị Cấp cao ASEAN - Hoa Kỳ lần thứ 10 vào tháng 11/2022.

Trong khuôn khổ chuyến thăm và làm việc tại Hoa Kỳ, Liên hợp quốc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có các cuộc gặp, tiếp xúc với lãnh đạo Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế cũng như có các hoạt động tiếp xúc, gặp gỡ với Lãnh đạo Chính quyền, Quốc hội, bạn bè, doanh nghiệp, chuyên gia, học giả Hoa

Kỳ. Đặc biệt, phát biểu tại Viện nghiên cứu Chiến lược quốc tế Hoa Kỳ (CSIS) với tựa đề “Chân thành, lòng tin và trách nhiệm, vì một thế giới tốt đẹp hơn”, Thủ tướng Phạm Minh Chính truyền đi thông điệp quan trọng về chủ trương, lập trường, quan điểm của Việt Nam về một thế giới tốt đẹp hơn được xây dựng trên nền tảng của “sự chân thành, lòng tin và trách nhiệm”; nhấn mạnh “Việt Nam không chọn bên mà chọn chính nghĩa, sự công bằng, công lý và lẽ phải trên cơ sở các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc; bình đẳng, tất cả cùng có lợi, tất cả cùng chiến thắng” trong quan hệ với các nước. Về vấn đề Ukraine, Thủ tướng nhấn mạnh Việt Nam ủng hộ và sẵn sàng tham gia các nỗ lực và sáng kiến của cộng đồng quốc tế để tạo điều kiện cho đối thoại giữa các bên tìm ra giải pháp lâu dài và khẳng định lập trường nhất quán của Việt Nam là tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và giải quyết mọi tranh chấp thông qua các biện pháp hòa bình mà không sử dụng vũ lực hay đe dọa vũ lực. Thủ tướng nhấn mạnh nguyên tắc này cũng là quan điểm, lập trường của Việt Nam trong giải quyết các tranh chấp tại khu vực Biển Đông. Về quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, Thủ tướng đánh giá cao thành tựu hai nước đạt được trong 30 năm qua; xác định ba lĩnh vực phát triển song phương cần tăng cường trong tương lai gồm tăng trưởng xanh, chuyển đổi kỹ thuật số và đa dạng hóa nguồn cung. Đồng thời, bày tỏ “tin tưởng rằng quan hệ đối tác toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ lên tầm cao mới, thực chất, hiệu quả hơn trong thời gian tới”.

Chuyến công tác của Thủ tướng Phạm Minh Chính và Đoàn đại biểu Việt Nam một lần nữa khẳng định quan điểm nhất quán của Việt Nam trong thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, vì hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại; là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA NGA TRONG ĐIỀU KIỆN HẬU XUNG ĐỘT Ở UKRAINE

Cuộc xung đột Nga - Ukraine vẫn tiếp tục diễn, chưa có dấu hiệu kết thúc và còn tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường, tác động to lớn đến an ninh, chính trị, kinh tế khu vực, thế giới nói chung cũng như đến nước Nga nói riêng.

Nga tuyên bố mục tiêu trong thời gian tới là kiểm soát toàn bộ khu vực miền Nam và vùng Donbass, miền Đông Ukraine; tạo thành hành lang phía Đông nối Nga, qua Crimea, tới Donest và Lugansk, cũng như thông hành lang trên bộ từ miền nam Ukraine đến vùng ly khai Transnistria thuộc Moldova, nơi có 1.500 lính gìn giữ hòa bình Nga đồn trú. Trong khi đó, NATO không tấn công Nga, không lập vùng cấm bay ở Ukraine, nhưng Mỹ và phương Tây tiếp tục gia tăng các biện pháp trừng phạt nhằm vào Nga. Tuy lệnh trừng phạt kinh tế gây khó khăn cho Nga nhưng đã không khiến Nga thay đổi chiến lược. Hơn nữa, có những dấu hiệu cho thấy các biện pháp đáp trả của Nga đối với các lệnh trừng phạt của phương Tây đang phát huy hiệu quả. Một số quốc gia tìm cách né tránh giao dịch bằng đồng USD, mà giao dịch trực tiếp với Nga, thậm chí giao dịch bằng đồng Ruble, đồng Nhân dân tệ hay các loại tiền tệ không phải USD khác. Mặt khác, các lệnh trừng

phạt của Mỹ và phương Tây không chỉ gây tổn hại cho Nga mà còn làm gián đoạn chuỗi cung ứng, gia tăng lạm phát, thiếu hụt lương thực, thiếu phân bón cho sản xuất nông nghiệp trên toàn cầu. Khi giá các mặt hàng trên tăng lên do cung không đủ cầu, Nga có thể xuất khẩu ít hơn mà mức thu về vẫn tương đương, thậm chí cao hơn trước.

Trước diễn biến của tình hình và dự báo tình hình xung đột có thể kéo dài, không loại trừ khả năng lan rộng, các chuyên gia quốc tế nhận định, Nga sẽ tiến hành điều chỉnh lại chính sách đối ngoại của mình hậu xung đột tại Ukraine. Theo chuyên gia Dmitry Trenin, Giám đốc Trung tâm Carnegie Moskva (Nga), có sáu nhiệm vụ ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Nga trong điều kiện hậu xung đột ở Ukraine. *Thứ nhất*, răn đe đối thủ chiến lược là Mỹ và các đồng minh trong Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO), ngăn ngừa nguy cơ sa vào một cuộc chiến tranh hạt nhân. *Thứ hai*, tăng cường nội lực của nền kinh tế; duy trì hoặc định hướng lại các mối quan hệ kinh tế đối ngoại trong bối cảnh chiến tranh kinh tế với phương Tây; hỗ trợ tái đa hoạt động kinh doanh trong nước và hoạt động kinh tế đối ngoại. *Thứ ba*, tăng cường quan hệ đồng minh với Belarus; phát triển hội nhập kinh tế và tăng cường hợp tác quân sự với các nước trong Liên minh kinh tế Á - Âu (EAEU) và Tổ chức Hiệp ước An ninh Tập thể (CSTO). *Thứ tư*, mở rộng hợp tác và tăng cường hiểu biết lẫn nhau với Trung Quốc và Ấn Độ. *Thứ năm*, tích cực phát triển quan hệ với Thổ Nhĩ Kỳ, Iran và các quốc gia khác ở châu Á. *Thứ sáu*, phối hợp cùng với các đối tác trong Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO), Nhóm BRICS và các quốc gia quan tâm khác để dần dần hình thành nền tảng của một kiến trúc tài chính quốc tế mới không phụ thuộc vào đồng USD.

Đối với Ukraine, nhiệm vụ trong chính sách đối ngoại của Nga sau khi kết thúc xung đột quân sự là hình thành mối quan hệ mới giữa Liên bang Nga và Ukraine, loại trừ việc Ukraine trở thành mối đe dọa an ninh đối với Nga; nhận được sự công nhận của Kiev đối với tình trạng của Crimea là một phần của Liên bang Nga và sự độc lập của các nước cộng hòa ở Donbass.

Trong đó, theo các học giả Nga, hậu xung đột ở Ukraine, Nga cần xây dựng mối quan hệ với những người bạn thân thiết, những đối tác trung lập và các đồng minh tình thế. Đặc biệt, quan hệ của Nga với Trung Quốc và Ấn Độ được cho là sẽ có tầm quan trọng chiến lược. Trung Quốc sẽ đóng vai trò là đối tác quan trọng nhất đối với Nga trong lĩnh vực tài chính, công nghệ và kinh tế. Trong khi sức mạnh kinh tế tăng lên và sự phát triển công nghệ của Ấn Độ đã mở rộng tiềm năng hợp tác với Nga. Ngoài ra, các chuyên gia cũng cho rằng Nga sẽ chuyển hướng tập trung nhiều hơn vào các tổ chức của các nước không thuộc phương Tây, như BRICS, SCO, RIC, cũng như các tổ chức mà Nga đóng vai trò chủ đạo như Liên minh kinh tế Á - Âu và CSTO.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG QUỐC TRÊN BIỂN ĐÔNG THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Tình hình Biển Đông tiếp tục tiềm ẩn những nhân tố phức tạp, khó lường. Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược nước lớn đang diễn ra ngày càng gay gắt, toàn diện và dự báo sẽ ngày càng quyết liệt ở châu Á - Thái Bình Dương, thời gian

gần đây, Trung Quốc tiếp tục có những động thái khẳng định chủ quyền, gây quan ngại cho các nước trong khu vực.

Trung Quốc tiếp tục tăng cường hiện diện thông qua tập trận quân sự và một số hoạt động khác trên thực địa. Riêng trong tháng 3/2022, Trung Quốc đã tiến hành 03 cuộc tập trận tại Biển Đông. Sau hàng loạt động thái tăng cường sức mạnh không quân ở Biển Đông, Trung Quốc tiếp tục thêm bước mới khi điều động chiến đấu cơ thế hệ 5 tàng hình J-20 tới khu vực biển này. Giám đốc chương trình AMTI - Trung tâm nghiên cứu chiến lược và quốc tế (CSIS, Mỹ) Greg Poling đánh giá việc điều chiến đấu cơ J-20 tham gia huấn luyện và tuần tra trên Biển Đông từ các căn cứ ở miền Nam Trung Quốc là một diễn biến quan trọng. J-20 là chiến đấu cơ thế hệ 5 tàng hình nên về nguyên tắc thì chiếm ưu thế hơn các dòng chiến đấu cơ thế hệ 4 mà các nước khác ở khu vực Biển Đông đang sử dụng.

Trung Quốc cũng thúc đẩy quân sự hóa đảo nhân tạo phi pháp ở Biển Đông nhằm phục vụ chiến thuật vùng xám, tăng kiểm soát mà không cần dùng vũ lực. Đô đốc John Aquilino, chỉ huy Bộ tư lệnh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ nhận định, Trung Quốc đã “hoàn tất quân sự hóa” ít nhất ba thực thể trên Biển Đông, gồm đá Vành Khăn, đá Subi và đá Chữ Thập thuộc quần đảo Trường Sa (thuộc chủ quyền của Việt Nam). Ngày 07/4/2022, Phó Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh, Việt Nam có đầy đủ căn cứ pháp lý và bằng chứng lịch sử để khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, phù hợp với luật pháp quốc tế. Đồng thời, yêu cầu Trung Quốc tôn trọng chủ quyền của Việt Nam, chấm dứt việc quân sự hóa, không có hành động gây căng thẳng ở khu vực, duy trì điều kiện thuận lợi, tiếp tục nỗ lực cùng ASEAN thúc đẩy đàm phán, sớm hoàn thành Bộ Quy tắc Ứng xử trên Biển Đông (COC) thực chất, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế và UNCLOS 1982.

Gần đây nhất, các thành phố, huyện trực thuộc tỉnh Hải Nam, Quảng Đông và Quảng Tây, Trung Quốc lần lượt ban hành lệnh cấm đánh bắt cá trong hơn 3 tháng tại Biển Đông, trong đó có vùng biển của Việt Nam. Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam (29/4) nêu rõ, lập trường nhất quán của Việt Nam, theo đó một phần phạm vi của lệnh cấm đánh bắt cá đã vi phạm chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam được xác định theo Công ước của Liên Hợp quốc về Luật Biển năm 1982, Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc ký năm 2000. Đây được coi là một trong những hoạt động nhằm triển khai Chiến thuật vùng xám phục vụ mục tiêu của Trung Quốc là gia tăng kiểm soát tại Biển Đông mà không phải dùng lực lượng quân sự chính quy, nhưng đồng thời không để tình hình vượt ngưỡng thành xung đột vũ trang mất kiểm soát.

Trước các động thái trên của Trung Quốc, lãnh đạo các nước và cộng đồng quốc tế đã gia tăng các cam kết nhằm duy trì hòa bình và ổn định ở khu vực Biển Đông; chỉ trích các hoạt động của Trung Quốc. Trong các cuộc hội đàm giữa Thủ tướng Nhật Bản với Thủ tướng Đức (28/4) và Tổng thống Indonesia (30/4), các bên phản đối bất kỳ nỗ lực đơn phương nào nhằm thay đổi hiện trạng Biển Đông và biển Hoa Đông trái luật pháp quốc tế; cam kết hợp tác hiện thực hóa khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở dựa trên luật lệ; ủng hộ xây

dựng một COC toàn diện và có tính ràng buộc. Thủ tướng Ấn Độ và Thủ tướng Đức (02/5) nhấn mạnh, tầm quan trọng của thương mại không bị cản trở và tự do hàng hải phù hợp với luật pháp quốc tế ở tất cả các vùng biển, bao gồm cả Biển Đông và Ấn Độ Dương; cam kết hợp tác thúc đẩy khu vực Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương tự do, rộng mở và thống nhất; ủng hộ vai trò của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực.

Trong bối cảnh đó, thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung chủ yếu sau:

Một là, tăng cường thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước ta trong bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo; kiên trì giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982; thực hiện đầy đủ và hiệu quả “Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (DOC), cùng các nước ASEAN thúc đẩy tiến trình xây dựng “Bộ Quy tắc về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (COC); kiểm soát tốt bất đồng trên biển, không có hành động làm phức tạp, mở rộng tranh chấp, duy trì hòa bình, ổn định ở Biển Đông.

Hai là, tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa việc ngăn chặn, đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc, lợi dụng tình hình để kích động, làm phương hại tới quan hệ đối ngoại song phương của Việt Nam với các nước và nỗ lực trong bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam.

TÌNH HÌNH THỊ XÃ LA GI

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CÔNG TÁC DÂN VẬN THÁNG 5/2022

1. Về tư tưởng, chính trị

Tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân cơ bản ổn định, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Các cấp, các ngành tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thông tin đối ngoại, biển đảo, bảo vệ môi trường, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định; công tác phòng, chống dịch Covid-19 và tuyên truyền các sự kiện chính trị, các ngày lễ, kỷ niệm trong tháng 5/2022⁽²⁾; tuyên truyền về Đại hội đại biểu Đoàn TNCSHCM cấp thị xã, nhiệm kỳ 2022 - 2027; kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh (1992 - 2022), cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tiếp tục xây dựng, theo dõi và phát huy hiệu quả hoạt động trên mạng xã hội Nhóm công khai Quê hương

⁽²⁾ Kỷ niệm 68 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 – 07/5/2022); 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2022), 111 năm Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (1911 – 2022); kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Phan Đăng Lưu (05/5/1902 - 05/5/2022), lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam; 204 năm ngày sinh C.Mác (05/5/1818 – 05/5/2022)...

La Gi⁽³⁾ và Trang (FanPage) Tuyên giáo La Gi⁽⁴⁾; đẩy mạnh đấu tranh phản bác thông tin sai trái trên mạng xã hội, Internet.

Tập trung phổ biến, quán triệt Chuyên đề năm 2022⁽⁵⁾; chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận, kế hoạch chuyên đề của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁽⁶⁾. Chỉ đạo phối hợp tổ chức các lớp học tập lý luận chính trị, thông tin thời sự và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch đề ra⁽⁷⁾.

Tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) về một số vấn đề về chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2012 - 2020. Tiếp tục chỉ đạo công tác biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương; ban hành quy chế mẫu của Ban Tuyên giáo - Dân vận xã, phường.

2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng

Ban Thường vụ Thị ủy tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ theo thẩm quyền; bổ sung quy hoạch cấp ủy và chức danh chủ chốt cấp cơ sở, nhiệm kỳ 2020-2025, giới thiệu nhân sự ứng cử; có ý kiến về nhân sự Phó Giám đốc BHXH thị xã La Gi và Phó Chánh án TAND thị xã La Gi; rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ, nhiệm kỳ 2020-2025; quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ủy viên UBKT Thị ủy nhiệm kỳ 2025-2030; tham mưu Ban Thường vụ Thị ủy Thông báo giới thiệu nhân sự Bí thư, Phó Bí thư Thị đoàn La Gi, nhiệm kỳ 2022 - 2027; đăng ký xét tuyển và gửi hồ sơ 01 đồng chí học lớp cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung.

Kết nạp 22 đảng viên mới, lũy kế 5 tháng đầu năm 2022, kết nạp được 29/150 đảng viên, đạt 19,33% chỉ tiêu tỉnh giao; chuyển đảng chính thức 10 đảng viên, phát thẻ đảng viên mới cho 10 đảng viên. Kết luận lại tiêu chuẩn chính trị đối với 05 trường hợp. Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ kịp thời, đảm bảo quy

⁽³⁾ Đến nay, đã có 7.681 thành viên tham gia và đã đăng, chia sẻ 31 tin, bài, hình ảnh trên nhóm.

⁽⁴⁾ Đến nay, có 1.057 người theo dõi, đã đăng, chia sẻ 20 bài viết đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, bịa đặt của các thế lực thù địch trên internet, mạng xã hội và tuyên truyền gương “người tốt, việc tốt” được nhiều người quan tâm, chia sẻ.

⁽⁵⁾ Trung tâm chính trị thị xã tổ chức 05 lớp/487 cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể cấp thị xã tham dự, trong đó có 272 đảng viên.

⁽⁶⁾ Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 10/9/2021 về phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, có giá trị gia tăng cao; Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 24/10/2021 về phát triển du lịch đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 28/12/2021 về đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đến năm 2025; Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 31/12/2021 về phát triển công nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 18/3/2022 về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 66-KH/TU, ngày 28/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIV) về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); Kết luận số 13-KL/TW, ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

⁽⁷⁾ 02 lớp thông tin thời sự cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức cấp thị xã; 02 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho đối tượng 4; 01 lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng dành cho học sinh ưu tú trường THPT Lý Thường Kiệt.

định. Kịp thời ban hành các văn bản triển khai công tác cán bộ⁽⁸⁾, công tác tổ chức xây dựng Đảng, đảng viên⁽⁹⁾.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra Thị ủy phục vụ Đoàn kiểm tra của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy theo Quyết định số 108-QĐ/UBKTTU, ngày 09/3/2023 về kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng. Chuẩn y kết quả bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường Tân Thiện, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ủy ban kiểm tra Thị ủy tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 04 lượt tổ chức đảng⁽¹⁰⁾; qua kiểm tra nhận thấy Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra cơ sở thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra tài chính đảng đối với Văn phòng Thị ủy La Gi. Cử 02 đồng chí tham gia trực tuyến lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kiểm tra viên do Ủy ban Kiểm tra Trung ương tổ chức. Trao đổi về công tác nhân sự đối với 05 cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý.

4. Công tác dân vận

Ban hành Kế hoạch tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân năm 2022 theo Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI); Chỉ thị lãnh đạo, chỉ đạo công đoàn cơ sở các cấp và thị xã nhiệm kỳ 2023-2028; củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo phối hợp công tác dân vận trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh thị xã và tổ giúp việc. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhất là vận động nhân dân nhận tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng tuyến đường ĐT.719.

Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội thị xã triển khai kế hoạch kiểm tra công tác Đoàn - Hội và các hoạt động, phong trào thuộc các lĩnh vực chuyên môn; tiếp tục thực hiện kế hoạch giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền năm 2022⁽¹¹⁾; vận động gửi tiết kiệm vào Ngân hàng chính sách xã hội

⁽⁸⁾ Công văn chỉ đạo thực hiện đúng quy định về công tác cán bộ; Quy định về công tác quy hoạch cán bộ; Hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ; Kế hoạch về thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; Kế hoạch về triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030.

⁽⁹⁾ Kế hoạch tổ chức Đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, nhiệm kỳ 2022 - 2025; Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 66-KH/TU, ngày 28/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Kế hoạch số 03-KH/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Công văn số 758-CV/TU, ngày 11/5/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy về báo cáo danh sách doanh nghiệp và góp ý dự thảo văn bản thực hiện Quy định số 60-QĐ/TW và Quyết định số 61-QĐ/TW ngày 08/3/2022 của Ban Bí thư; Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ giữa Ban Tổ chức Thị ủy với Ủy ban Kiểm tra Thị ủy, Ban Tuyên giáo Thị ủy, Phòng Nội vụ thị xã, Thanh tra thị xã, Đảng ủy Quân sự thị xã và Đảng ủy Công an thị xã; Công văn triển khai thực hiện Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên.

⁽¹⁰⁾ Đảng ủy, UBKT Đảng ủy phường Phước Lộc; Đảng ủy, UBKT Đảng ủy Công An

⁽¹¹⁾ Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP về thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng, nghỉ việc không hưởng lương đối với UBND phường Tân Thiện và xã Tân Tiến.

trong chương trình chung tay Vì người nghèo được gần 15 tỷ đồng⁽¹²⁾; phát triển mới 08 hội viên Hội Nông dân. Ngoài ra:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã: Ban hành kế hoạch sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội MTTQ Việt Nam thị xã và cơ sở, nhiệm kỳ 2019 - 2024; đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; triển khai kế hoạch thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” năm 2022. Vận động Quỹ “Vì người nghèo” được 266 triệu đồng/850 triệu đồng đạt 31,32% kế hoạch; phối hợp khảo sát nhu cầu xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022. Phối hợp tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh, thị xã trước kỳ họp thường kỳ giữa năm 2022.

Hội Liên hiệp phụ nữ thị xã và cơ sở: Dự hội nghị tập huấn, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII; tham gia tập huấn khởi nghiệp năm 2022 và tập huấn phần mềm quản lý hội viên do tỉnh hội tổ chức.

Liên đoàn Lao động thị xã: Tổ chức kiểm tra, giám sát 13 CĐCS trực thuộc về việc chấp hành Điều lệ, tài sản, tài chính năm 2021 và 4 tháng đầu năm 2022. Phối hợp tổ chức các hoạt động Tháng Công nhân năm 2022; khảo sát nữ CNVCLĐ bị bệnh hiểm nghèo đợt 2/2022. Chi hỗ trợ cho 17 đoàn viên, CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (01 triệu đồng/người). Hướng dẫn CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước tham gia Hội thi “Tiếng hát Công nhân lao động Bình Thuận” lần thứ I/2022.

Hội Cựu chiến binh thị xã: Lấy ý kiến góp ý dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh thị xã, nhiệm kỳ 2022-2027. Vận động hội viên tích cực tham gia các phong trào, các chương trình phối hợp, các cuộc vận động ở địa phương.

Đoàn Thanh niên thị xã: Tập trung chuẩn bị, tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cấp thị xã, nhiệm kỳ 2022-2027.

Hội Nông dân thị xã: Tổ chức hội nghị bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân thị xã nhiệm kỳ 2018-2023; tuyên truyền, vận động hội viên ngư dân không khai thác hải sản bất hợp pháp tại vùng biển nước ngoài. Tiếp tục tuyên truyền hội viên tích cực phòng, chống dịch Covid-19 và vận động tiêm vắc xin Covid-19 mũi tăng cường.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ QUỐC PHÒNG – AN NINH THÁNG 5/2022

1. Nông - Lâm - Thủy sản

Tình hình sản xuất nông nghiệp: Hoàn thành thu hoạch vụ Đông Xuân và tập trung cày ải, chuẩn bị gieo trồng vụ Hè Thu. Tính đến ngày 15/5/2022 diện tích gieo trồng vụ Hè Thu toàn thị xã đạt 51,9 ha, tăng 2,57% (1,3 ha) so với vụ cùng kỳ⁽¹³⁾.

⁽¹²⁾ UBMTTQVN vận động trên 12 tỷ đồng; Hội LHPN vận động được 1,9 tỷ đồng; Hội CCB thị xã vận động trên 926 triệu đồng.

⁽¹³⁾ Diện tích gieo trồng của các nhóm cây cụ thể như sau: Cây lương thực có hạt đạt 14,1 ha, tăng 4,44% (0,6ha) so vụ cùng kỳ; cây có hạt chứa dầu (đậu phộng) đạt 14,2 ha, tăng 9,23% (1,2 ha) so vụ cùng kỳ; cây rau, đậu và các loại hoa đạt 16,8 ha, chỉ bằng 97,57% (giảm 0,4 ha) so vụ cùng kỳ.

Diện tích trồng cây lâu năm tính đến 15/5/2022 đạt 2.066 ha so với cùng kỳ chỉ bằng 95,64% (giảm 91,16 ha). Diện tích thanh long hiện có 1.447,9ha, chỉ bằng 93,41% so với cùng kỳ (giảm 102,1 ha), trong đó, diện tích trồng thanh long đạt tiêu chuẩn Vietgap 177,05 ha tăng 2,9% so với cùng kỳ. Diện tích trồng điều đạt 70 ha, trồng cao su đạt 210 ha, so với cùng kỳ diện tích không thay đổi; diện tích trồng dứa đạt 72,5 ha tăng 4,02% (2,8 ha) so với cùng kỳ.

Về chăn nuôi: Đàn gia súc, gia cầm nhìn chung ổn định, giảm ở đàn trâu, heo, gia cầm và tăng ở đàn bò⁽¹⁴⁾. Trên địa bàn thị xã có 20 nhà nuôi yến, có 11 nhà yến đã cho sản phẩm. Trong tháng, chỉ xảy ra một số loại bệnh thông thường trên đàn heo, trâu bò và gia cầm⁽¹⁵⁾.

Lĩnh vực lâm nghiệp: Tiếp tục tăng cường lực lượng thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thị xã, không để xảy ra phá rừng trên địa bàn, nhất là khu vực giáp ranh, khu vực trọng điểm; trong tháng, không phát hiện vi phạm tàng trữ lâm sản trái pháp luật. Công tác giao khoán và phòng, chống cháy rừng được duy trì ổn định.

Về thủy sản: Sản lượng khai thác được khoảng khoảng 6.100 tấn hải sản các loại, tăng 1,66% (100 tấn) so với cùng kỳ⁽¹⁶⁾. Lũy kế 05 tháng đầu năm 2022, sản lượng khai thác được 24.460 tấn hải sản các loại, tăng 0,91% (220 tấn) so với cùng kỳ, đạt 39,16 % kế hoạch năm⁽¹⁷⁾.

Về năng lực tàu thuyền: Tính đến ngày 30/4/2022 toàn thị xã có 1.963 chiếc/399.475 cv (tương đương 1.963 chiếc/293.729 kw), chỉ bằng 92,95 % (giảm 149 chiếc) so với cùng kỳ, công suất bình quân 203,50 cv/thuyền (149,63 kw/thuyền)⁽¹⁸⁾.

Công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản được tập trung thường xuyên chỉ đạo thực hiện. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 15/5/2022, phát hiện và xử lý 35 trường hợp vi phạm pháp lệnh bảo vệ nguồn lợi thủy sản, thu nộp ngân sách 677 triệu đồng.

2. Công nghiệp - Đầu tư xây dựng - Giao thông

Các cơ sở cá thể và doanh nghiệp hoạt động sản xuất ổn định. Giá trị sản xuất công nghiệp (tính theo giá so sánh 2010) trong tháng đạt 128,680 tỷ đồng, so với tháng cùng kỳ tăng 7,27% (8,72 tỷ đồng); hầu hết sản phẩm chủ yếu tăng so với

⁽¹⁴⁾ Trong đó: Đàn trâu 32 con, chỉ bằng 86,49% (giảm 05 con); đàn bò 4.610 con, tăng 1,99% (100 con); đàn heo 19.650 con, chỉ bằng 90,39% (giảm 1.940 con). Đàn gia cầm (gồm gà, vịt, ngan, ngỗng) là 191,35 nghìn con, trong đó: đàn gà 142,15 nghìn con, chỉ bằng 99,47% (giảm 0,75 nghìn con) so với cùng kỳ; đàn vịt, ngan, ngỗng 49,2 nghìn con chỉ bằng 99,6% so cùng kỳ (giảm 0,2 nghìn con).

⁽¹⁵⁾ Đàn trâu bò có 04 lượt bị bệnh tụ huyết trùng. Đàn heo có 28 lượt bị bệnh chủ yếu là viêm phổi, phò thương hàn, làm chết 01 con. Về gia cầm có 82 con bị bệnh, chủ yếu là tụ huyết trùng, Newcastle, Gumboro làm chết 08 con.

⁽¹⁶⁾ Trong đó: Cá 3.170 tấn, tăng 063% (20 tấn) so với cùng kỳ; Tôm 23 tấn, tăng 4,55% (01 tấn) so với cùng kỳ; Mực 985 tấn, tăng 0,51% (05 tấn) so với cùng kỳ; hải sản khác 1.922 tấn, tăng 04 % (74 tấn) so với cùng kỳ

⁽¹⁷⁾ Trong đó: Cá 13.295 tấn, tăng 0,34 % (45 tấn) so với cùng kỳ; Tôm 154 tấn, tăng 1,32% (02 tấn) so với cùng kỳ; Mực 3.350 tấn, tăng 1,36 % (45 tấn) so với cùng kỳ; Hải sản khác 7.689 tấn, tăng 2,07 % (156 tấn) so với cùng kỳ.

⁽¹⁸⁾ Trong đó: Tàu thuyền từ 15m trở lên có 676 chiếc/261.047cv (191.966 kw), chỉ bằng 98,39% (giảm 11 chiếc) so với cùng kỳ. Đến nay, có 650 chiếc/676 chiếc đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (VMS), đạt 96,15 % kế hoạch năm.

cùng kỳ⁽¹⁹⁾. Lũy kế 05 tháng năm 2022, giá trị sản xuất công nghiệp (tính theo giá so sánh 2010) đạt 791,504 tỷ đồng, so với cùng kỳ tăng 7,68% (56,452 tỷ đồng).

Về xây dựng cơ bản, trong tháng hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng 02 công trình⁽²⁰⁾ với tổng vốn đầu tư 30,73 tỷ đồng và tiếp tục thi công các công trình chuyên tiếp⁽²¹⁾.

Về xây dựng nhà ở, có 62 căn hộ hoàn thành, với diện tích 8.060 m², vốn đầu tư 40,300 tỷ đồng. Lũy kế 05 tháng đầu năm 2022 có 233 căn hộ hoàn thành, với diện tích 28.870 m², vốn đầu tư 123,220 tỷ đồng, so với cùng kỳ tăng 58 căn hộ, diện tích xây dựng tăng 1,5% (9.620 m²), vốn đầu tư tăng 43,7% (37,470 tỷ đồng).

Các cơ sở vận tải cá thể, doanh nghiệp và HTX vận tải, hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa ổn định, lượng hành khách và vận chuyển hàng hóa tăng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

3. Thương mại - Xuất khẩu và Du lịch

Hoạt động thương mại trên địa bàn thị xã ổn định. Các mặt hàng phục vụ cho nhân dân khá phong phú, đa dạng, giá cả các nhóm hàng thiết yếu ổn định, chất lượng của hàng hóa được đảm bảo. Sức mua của người dân ngày càng tăng cao, hệ thống siêu thị và Bách hóa xanh duy trì đáp ứng nhu cầu hàng hóa cho người dân, không có tình trạng thiếu hàng. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 14.135.923 USD, tăng 27,69% (3.065.228 USD) so với cùng kỳ. Lũy kế 05 tháng, kim ngạch xuất khẩu đạt 69.152.917 USD, tăng 45,38% (21.587.512 USD) so với cùng kỳ⁽²²⁾. Giá trị nhập khẩu nguyên liệu trong tháng 5/2022 là 9.752.000 USD, tăng 23,44% so với cùng kỳ. Lũy kế 05 tháng, giá trị nguyên liệu nhập khẩu là 46.711.000 USD, tăng 40,13% so cùng kỳ.

Công tác quản lý thị trường được tăng cường, việc kiểm tra, kiểm soát thị trường được thực hiện thường xuyên, chỉ đạo xử lý nghiêm các hiện tượng đầu cơ, tích trữ, tăng giá các mặt hàng, chống gian lận thương mại và kiểm tra An toàn thực phẩm.

⁽¹⁹⁾ Thủy sản đông lạnh chế biến được 220 tấn, so với cùng kỳ tăng 1,85% (04 tấn); thủy sản khô chế biến được 85 tấn, so với cùng kỳ tăng 3,66% (03 tấn), nước đá 19.340 tấn, so với cùng kỳ tăng 6,03% (1.100 tấn), nước uống đóng chai sản xuất: 8,6 ngàn lít, tăng 1,18% (0,1 ngàn lít) so với cùng kỳ; nước mắm sản xuất 143 ngàn lít, so với cùng kỳ tăng 2,14% (03 ngàn lít), quần áo may sẵn sản xuất được 1.092 ngàn cái, so với cùng kỳ tăng 14,95% (142 ngàn cái); đá chế sản xuất được 470 m³, so cùng kỳ tăng 6,82% (30 m³); cát xây dựng khai thác 1,40 ngàn m³, so với cùng kỳ tăng 2,19% (30 m³); đồ gỗ gia dụng sản xuất được 165 cái, so cùng kỳ tăng 8,55% (13 cái); gạch không nung các loại sản xuất: 7,2 ngàn viên, tăng 2,86% so với cùng kỳ; nước máy sản xuất: 460 ngàn m³, so cùng kỳ tăng 5,02% (22 ngàn m³)

⁽²⁰⁾ Sửa chữa, nâng cấp đường Nguyễn Du (2,1km); sửa chữa, nâng cấp đường Thống Nhất (2,5km).

⁽²¹⁾ Công trình nâng cấp và sửa chữa nhà làm việc của lãnh đạo UBND thị xã, tiến độ đạt 98% khối lượng; lát vỉa hè, lắp đặt điện chiếu sáng đường Nguyễn Trường Tộ (1,5 km) tiến độ đạt 96% khối lượng; Kho lưu trữ của thị xã và Bộ phận tiếp dân (293 m²) tiến độ đạt 75% khối lượng; công trình Thư viện thị xã La Gi, tiến độ 87%; công trình Trường Tiểu học Tân Phước 2 (12 phòng) tiến độ đạt 67% khối lượng; công trình Trường Tiểu học Tân An 3 (12 phòng) tiến độ đạt 65% khối lượng; công trình trường Tiểu học Tân Tiến 2 tiến độ đạt 35% khối lượng; công trình trường Tiểu học Bình Tân 3 tiến độ đạt 45% khối lượng; công trình Trung tâm Y tế thị xã (1.647 m²) tiến độ đạt 90% khối lượng; công trình nâng cấp công viên Nguyễn Huệ, tiến độ thi công đạt 35% khối lượng; công trình điện chiếu sáng nội thị (12 km), tiến độ thi công đạt 60% khối lượng, ngoài ra nâng cấp 08 tuyến đường nội thị (4,6 km) tiến độ thi công đạt 45% khối lượng.

⁽²²⁾ Trong đó: Hàng thủy sản 2.134.621 USD, so với cùng kỳ tăng 11,32%; hàng may mặc 62.464.000 USD, tăng 40,54% so cùng kỳ; hàng hóa khác 4.554.296 USD, so với cùng kỳ tăng 2,79 lần.

Về Du lịch: Trong tháng lượng khách đến thị xã tăng cao, đặc biệt dịp Lễ 30/4, 01/5. Các Resort ven biển và các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch hoạt động bình thường, đảm bảo thực hiện các biện pháp phòng, chống Covid-19, thực hiện tốt thông điệp “5 K” của Bộ Y tế. Công tác vệ sinh môi trường và công tác cứu hộ, cứu nạn tại các điểm du lịch được tăng cường. Công tác an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm được đảm bảo, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm; không để xảy ra nạn chèo kéo, đeo bám du khách, mất trật tự tại các điểm du lịch.

4. Tài nguyên - Môi trường

Thường xuyên tuyên truyền và chỉ đạo làm sạch môi trường, tổ chức thu gom rác, quét dọn đường phố tạo môi trường sạch đẹp, tiếp tục thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa”, tăng cường kiểm tra công tác vệ sinh môi trường tại các điểm du lịch.

Trong tháng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 4,05 ha, chỉ bằng 21,27% so với cùng kỳ⁽²³⁾. Lũy kế 5 tháng đầu năm 2022, diện tích cấp 52,83 ha, tăng 49,03% so với cùng kỳ⁽²⁴⁾.

5. Thu, chi ngân sách

Thu ngân sách trong tháng 5/2022 ước đạt 9,0 tỷ đồng, chỉ bằng 38,79% (giảm 14,211 tỷ) so với cùng kỳ. Lũy kế 05 tháng đầu năm 2022 đạt 160,232 tỷ đồng, tăng 82,03% so cùng kỳ (72,208 tỷ đồng)⁽²⁵⁾. Chi ngân sách trong tháng 5/2022 là 26,729 tỷ đồng, tăng 11,14% (2,68 tỷ đồng) so với cùng kỳ. Lũy kế 05 tháng đầu năm 2022 đạt 186,917 tỷ đồng, tăng 35,79% (49,267 tỷ đồng) so với cùng kỳ⁽²⁶⁾.

6. Các vấn đề xã hội

Về lĩnh vực văn hóa thông tin, chủ yếu tập trung tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ kinh tế - chính trị - xã hội tại địa phương, tuyên truyền kỷ niệm 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1980 - 19/5/2022)... Tăng cường tổ chức kiểm tra các hoạt động dịch vụ văn hóa, kiểm tra lĩnh vực quảng cáo, du lịch và trò chơi điện tử, qua kiểm tra hướng dẫn nhắc nhở các cơ sở thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Duy trì tổ chức các chương trình hoạt động ở các câu lạc bộ võ thuật, cầu lông, bóng đá, bóng rổ, quần vợt, teakwondo...; xây dựng kế hoạch hướng dẫn tập huyện thể dục, thể thao bảo vệ, nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh tật cho công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn thị xã, giai đoạn 2021 - 2025.

Về giáo dục, tổ chức sinh hoạt chuyên đề chuyên môn các cấp học; tiếp tục thực hiện đổi mới, triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, xây dựng, củng cố và phát huy năng lực đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học. Xây dựng kế hoạch hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng của các xã, phường.

⁽²³⁾ Trong đó: Đất ở tại đô thị 0,02ha; đất ở nông thôn 0,03 ha; đất sản xuất nông nghiệp 04 ha.

⁽²⁴⁾ Trong đó, Đất ở tại đô thị 0,1ha; đất ở tại nông thôn 0,15ha; đất sản xuất nông nghiệp 52,58 ha.

⁽²⁵⁾ Trong đó: Thu từ thuế, phí và thu khác 98,172 tỷ đồng, tăng 100,52% so với cùng kỳ; thu từ tiền sử dụng đất đạt 62,060 tỷ đồng, tăng 58,86% so cùng kỳ.

⁽²⁶⁾ Trong đó: Chi đầu tư phát triển 52,284 tỷ đồng, tăng 1,91 lần so cùng kỳ; chi thường xuyên 134,633 tỷ đồng, tăng 12,49% so cùng kỳ.

Về y tế: Công tác khám chữa bệnh đáp ứng được nhu cầu phục vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, các đơn vị điều trị đã chủ động thực hiện tốt công tác thường trực, cấp cứu, điều trị bệnh. Công tác phòng, chống dịch Covid-19 tiếp tục được triển khai thực hiện nghiêm theo chỉ đạo của tỉnh. Tính đến 15/5/2022 thị xã có 95.510 người tham gia bảo hiểm y tế, tăng 0,67% so cùng kỳ, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 88,4%. Số người tham gia bảo hiểm xã hội 8.500 người, tăng 24,51% so với cùng kỳ.

Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình: Vận động 6.690 người thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình, tăng 16,45% so với cùng kỳ⁽²⁷⁾.

Công tác kiểm tra an toàn thực phẩm được triển khai thực hiện nghiêm túc; tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm trên toàn thị xã, đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng.

Công tác an sinh xã hội thực hiện khá tốt, kịp thời chi trả trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội và người có công. Vận động Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tháng 5/2022 được 46.026.500 đồng; lũy kế đến nay được 79.594.500 đồng, đạt 15,92% kế hoạch. Giải quyết việc làm cho 921 người, đạt 61,4% kế hoạch tỉnh giao; trong đó có 254 người được vay vốn từ quỹ Quốc gia hỗ trợ việc làm, đạt 254% chỉ tiêu tỉnh giao và tăng 86,76% so với cùng kỳ.

III. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT PHÁT TRIỂN GIAO THÔNG NÔNG THÔN, HẸM NỘI THỊ GIAI ĐOẠN 2021 – 2025 TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ LA GI

Ngày 16/5/2022, Hội đồng nhân dân thị xã La Gi (khóa XII), Kỳ họp chuyên đề đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐND về việc phát triển giao thông nông thôn, hẻm nội thị giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn thị xã La Gi, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Chủ trương

Xây dựng và phát triển mạng lưới giao thông nông thôn là một trong những nội dung quan trọng để thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và cải thiện môi trường sống của nhân dân; tạo bộ mặt khang trang cho các khu vực nông thôn và các khu phố trong đô thị.

Phát triển giao thông nông thôn là sự nghiệp của nhân dân, thực hiện theo phương châm “Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ” và tranh thủ tối đa mọi nguồn vốn hỗ trợ từ các thành phần kinh tế và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Phát triển giao thông nông thôn phải tuân thủ theo quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, gắn với xây dựng nông thôn mới trên từng khu vực, địa bàn, theo hướng bền vững và đồng bộ với sự phát triển các loại kết cấu hạ tầng khác, từng bước giảm sự chênh lệch giữa nông thôn và thành thị.

2. Mục tiêu

⁽²⁷⁾ Trong đó: Đặt vòng 420 người, tăng 23,17% so với cùng kỳ; thuốc uống tránh thai 3.390 người, tăng 58,41% so với cùng kỳ, dùng BCS 2.500 người, chỉ bằng 83,17%, so với cùng kỳ; thuốc cấy không đạt chỉ tiêu, thuốc tiêm 380 người, tăng 55,10% so với cùng kỳ.

Phân đầu đến năm 2025 có ít nhất 90% km đường giao thông nông thôn ở thôn, xóm (kể cả ở các địa bàn khu phố) được kiên cố hóa, trước hết tập trung các tuyến đường trên địa bàn dân cư và các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đường nội bộ trong các thôn, xóm; đường vào khu sản xuất tập trung; đường hẻm, ngõ ngách trong đô thị.

3. Cơ chế thực hiện

Cơ cấu vốn đầu tư phát triển giao thông nông thôn thực hiện theo phương châm “Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ” với cơ cấu tỷ lệ như sau:

a. Khu vực 1: các phường Tân An, Tân Thiện, Phước Hội, Phước Lộc và Bình Tân:

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa không quá 55%, trong đó:
- + Nhân sách tỉnh hỗ trợ tối đa không quá 40%.
- + Nhân sách thị xã hỗ trợ tối đa không quá 15%.
- Nguồn đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong xã hội tối thiểu 45%.

b. Khu vực 2: các xã Tân Hải, Tân Tiến, Tân Bình và Tân Phước:

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa không quá 65%, trong đó:
- + Nhân sách tỉnh hỗ trợ tối đa không quá 50%.
- + Nhân sách thị xã hỗ trợ tối đa không quá 15%.
- Nguồn đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong xã hội tối thiểu 35%.

Việc quy định tỷ lệ đóng góp của các khu vực nói trên trừ những nơi mà nhân dân tự nguyện đóng góp 100% để làm đường giao thông nông thôn; đồng thời khuyến khích các tổ chức và các cá nhân ở các địa phương tự nguyện đóng góp nhiều hơn mức quy định tối thiểu như trên.

c. Đối với các tuyến đường giao thông nông thôn, hẻm nội thị đặc thù không thể thực hiện theo cơ chế đã quy định, giao Ủy ban nhân dân thị xã phối hợp các Sở, Ngành của tỉnh khảo sát, đánh giá và đề xuất cơ cấu tỷ lệ vốn đầu tư cụ thể cho từng tuyến đường để tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Mức huy động đóng góp tối đa của nhân dân đối với 01 công trình

- Khu vực 1: Mức huy động đóng góp tối đa cho 01 công trình là 2,0 tỷ đồng.
- Khu vực 2: Mức huy động đóng góp tối đa cho 01 công trình là 1,5 tỷ đồng.

5. Đối tượng miễn, giảm và mức miễn, giảm

Đối tượng miễn, giảm là các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ neo đơn không có khả năng đóng góp.

Đối tượng miễn, giảm và mức miễn, giảm cụ thể cho từng đối tượng sẽ do chính quyền địa phương ở cơ sở tổ chức họp nhân dân trong từng thôn, xóm, khu phố bàn bạc thống nhất, quyết định và được niêm yết công khai tại địa phương theo quy định tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

VĂN BẢN MỚI

1. Các nội dung liên quan Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII)

Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) họp từ ngày 04 - 10/5/2022 bàn thảo và quyết định nhiều nội dung quan trọng, như: Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Đề án xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; Đề án thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2021; và một số vấn đề quan trọng khác.

Các chi bộ tổ chức quán triệt sâu sắc các nội dung của Hội nghị trên theo định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương, ban tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy tại các hội nghị quán triệt, hội nghị báo cáo viên, các văn bản chỉ đạo và tài liệu tuyên truyền về nội dung này.

2. Hỗ trợ vay vốn mua thiết bị học trực tuyến 10 triệu đồng/học sinh

Quyết định 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 về tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến, nêu rõ:

Học sinh, sinh viên phải đáp ứng các điều kiện vay vốn sau: *Thứ nhất*, thành viên của hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng: hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật hoặc hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 (có bố hoặc mẹ hoặc bố và mẹ mất do dịch Covid-19). *Thứ hai*, không có máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến và chưa được hưởng chính sách hỗ trợ máy tính, thiết bị học tập trực tuyến dưới mọi hình thức. Vốn vay được sử dụng để mua máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến bao gồm: máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng và các thiết bị ghi hình kỹ thuật số (webcam), thiết bị thu thanh (microphone).

Mức vốn cho vay tối đa 10 triệu đồng/học sinh, sinh viên. Thời hạn cho vay tối đa 36 tháng. Lãi suất cho vay 1,2%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng lãi suất cho vay hộ nghèo tại thời điểm vay vốn.

Quyết định nêu rõ, việc cho vay đối với học sinh, sinh viên được thực hiện theo phương thức cho vay thông qua hộ gia đình. Đại diện hộ gia đình của học sinh, sinh viên là người đứng tên vay và giao dịch với Ngân hàng Chính sách xã hội. Trường hợp đối tượng đã đủ 18 tuổi thì được trực tiếp đứng tên vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cư trú hoặc nơi nhà trường đóng trụ sở nếu hộ gia đình không còn thành viên nào đủ 18 tuổi trở lên hoặc thành viên còn lại không

còn sức lao động, không có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Việc cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội được thực hiện theo phương thức ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội theo hợp đồng ủy thác hoặc trực tiếp cho vay đến người vay. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 04/4/2022.

3. Quy định mới về liên kết đào tạo nghề với nước ngoài

Chính phủ đã ban hành Nghị định 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 về sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, quy định các hình thức liên kết đào tạo với nước ngoài như sau: **a)** Chương trình đào tạo do hai bên xây dựng; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam. **b)** Chương trình đào tạo của nước ngoài; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài. **c)** Chương trình đào tạo của nước ngoài chuyển giao; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam. Liên kết đào tạo với nước ngoài được thực hiện toàn phần tại Việt Nam hoặc thực hiện một phần tại Việt Nam và một phần tại nước ngoài do các bên liên kết đào tạo quyết định.

Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp thực hiện liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài theo các hình thức liên kết đào tạo theo quy định trên được liên kết đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp thuộc các lĩnh vực theo quy định của nước ngoài và các ngành, nghề của Việt Nam, trừ ngành, nghề thuộc lĩnh vực chính trị, an ninh, quốc phòng, tôn giáo; phải có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo, pháp luật của nước cấp văn bằng, chứng chỉ và tương ứng với quy mô đào tạo, có phòng học, phòng thí nghiệm, phòng, xưởng thực hành, thực tập, cơ sở sản xuất thử nghiệm đáp ứng yêu cầu theo chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng; phải bảo đảm có đủ chương trình, giáo trình, tài liệu học tập, học liệu đào tạo phục vụ cho việc học tập của người học theo yêu cầu của từng chương trình liên kết đào tạo, chương trình đào tạo không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng, không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử, không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của Việt Nam...

Nghị định 24/2022/NĐ-CP bổ sung Điều 26a về thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài, quy định cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài khi xảy ra một trong các trường hợp sau: **a)** Vi phạm quy định về tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài gây hậu quả nghiêm trọng; **b)** Hết thời hạn đình chỉ hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định này mà không khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc bị đình chỉ; **c)** Vi phạm quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp bị xử phạt vi phạm hành chính ở mức độ phải thu hồi; **d)** Các trường hợp khác theo quy định pháp luật./.